

Số: 280 /TĐC - HCHQ

Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2023

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH**

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đánh giá hợp chuẩn và hợp quy, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận:

1. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1 (thuộc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

Địa chỉ trụ sở: Số 8 Hoàng Quốc Việt, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0243.8360.289

Fax: 0243.8361.199

Email: thitruong@quatest1.com.vn

Đã đăng ký hoạt động giám định đối với **tổng hợp đa ngành** trong lĩnh vực **giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa** (chi tiết theo Phụ lục kèm theo giấy chứng nhận này)

2. Số đăng ký: 24/GĐ - TĐC.

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký. *Ng*

Nơi nhận:

- Trung tâm Kỹ thuật TCĐLCL 1;
- Bộ KH&CN (để b/c);
- Phó TCT Phụ trách Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Lưu: VT, HCHQ.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Hoàng Linh



Phụ lục

DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA VÀ TIÊU CHUẨN, QUY TRÌNH TƯƠNG ỨNG ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH

(Ban hành kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định số: 280 /TĐC-HCHQ ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tiêu chuẩn/Quy chuẩn giám định
1	Xăng, nhiên liệu điêzen và nhiên liệu sinh học	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - QCVN 01:2015/BKHCN và Sửa đổi 1:2017 QCVN 01:2015/BKHCN - QCVN 1:2022/BKHCN - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
2	Dầu nhớt động cơ đốt trong	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - QCVN 14:2018/BKHCN và Sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
3	Khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG)	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - QCVN 8:2012/BKHCN - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
4	Thiết bị điện và điện tử gia dụng và mục đích sử dụng tương tự - <i>An toàn</i> (bao gồm cả các sản phẩm dây và cáp điện)	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - QCVN 4:2009/BKHCN và Sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
5	Thiết bị điện và điện tử gia dụng và các mục đích tương tự - <i>Tương thích điện từ</i>	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - QCVN 9:2012/BKHCN và sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
6	Thép làm cốt bê tông	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - QCVN 7:2019/BKHCN - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
7	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy	Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm



ky

STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tiêu chuẩn/Quy chuẩn giám định
		– QCVN 2:2008/BKHCN – QCVN 2:2021/BKHCN – TCVN 5756:2017 – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
8	Đồ chơi trẻ em	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 3:2019/BKHCN – TCVN 6238-1,2:2017 – TCVN 6238-3:2011 – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
9	Khăn giấy và giấy vệ sinh	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 09:2015/BCT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
10	Sản phẩm dệt may - <i>Mức giới hạn hàm lượng formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trong sản phẩm dệt may</i>	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 01:2017/BCT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
11	Đèn huỳnh quang (hàm lượng thủy ngân trong đèn huỳnh quang)	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 02A:2020/BCT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
12	Natri hydroxit (NaOH) công nghiệp	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 03A:2020/BCT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
13	Poly Aluminium Chloride (PAC)	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 06A:2020/BCT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
14	Amôniắc công nghiệp	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 07A:2020-BCT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
15	Sơn (hàm lượng Chì trong sơn)	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản

STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tiêu chuẩn/Quy chuẩn giám định
		lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 08:2020/BCT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
16	Hóa chất nguy hiểm – Điều kiện sản xuất	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 05A:2020/BCT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
17	Nguyên liệu thực phẩm	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 8-1:2011/BYT – QCVN 8-2:2011/BYT – QCVN 8-3:2012/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
18	Phụ gia, hương liệu thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 8-1:2011/BYT – QCVN 8-2:2011/BYT – QCVN 8-3:2012/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
19	Thực phẩm tươi sống, thực phẩm đã qua chế biến, bao gói sẵn, thực phẩm bổ sung	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 8-1:2011/BYT – QCVN 8-2:2011/BYT – QCVN 8-3:2012/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
20	Thực phẩm chức năng (thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng)	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 8-1:2011/BYT – QCVN 8-2:2011/BYT – QCVN 8-3:2012/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
21	Các sản phẩm nông sản	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 8-1:2011/BYT – QCVN 8-2:2011/BYT – QCVN 8-3:2012/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng

STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tiêu chuẩn/Quy chuẩn giám định
22	Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 01-1:2018/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
23	Các chất được sử dụng để bổ sung kẽm vào thực phẩm	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 3-1:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
24	Acid folic được sử dụng để bổ sung vào thực phẩm	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 3-2:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
25	Các chất được sử dụng để bổ sung sắt vào thực phẩm	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 3-3:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
26	Các chất được sử dụng để bổ sung calci vào thực phẩm	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 3-4:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
27	Phụ gia thực phẩm - Chất điều vị	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-1:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
28	Phụ gia thực phẩm - Chất làm ẩm	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-2:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
29	Phụ gia thực phẩm - Chất tạo xốp	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-3:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
30	Phụ gia thực phẩm - Chất chống đông vón	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm



ky

STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tiêu chuẩn/Quy chuẩn giám định
		– QCVN 4-4:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
31	Phụ gia thực phẩm - Chất giữ màu	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-5:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
32	Phụ gia thực phẩm - Chất chống oxy hóa	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-6:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
33	Phụ gia thực phẩm - Chất chống tạo bọt	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-7:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
34	Phụ gia thực phẩm - Chất ngọt tổng hợp	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-8:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
35	Phụ gia thực phẩm - Chất làm rắn chắc	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-9:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
36	Phụ gia thực phẩm - Phẩm màu	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-10:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
37	Phụ gia thực phẩm - Chất điều chỉnh độ acid	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-11:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
38	Phụ gia thực phẩm - Chất bảo quản	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-12:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
39	Phụ gia thực phẩm - Chất ổn	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định

STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tiêu chuẩn/Quy chuẩn giám định
	định	trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-13:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
40	Phụ gia thực phẩm - Chất tạo phức kim loại	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-14:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
41	Phụ gia thực phẩm - Chất xử lý bột	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-15:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
42	Phụ gia thực phẩm- Chất độn	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-16:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
43	Phụ gia thực phẩm - Chất khí đẩy	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-17:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
44	Phụ gia thực phẩm - Nhóm chế phẩm tinh bột	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-18:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
45	Phụ gia thực phẩm – Enzym	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-19:2011/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
46	Phụ gia thực phẩm - Nhóm chất làm bóng	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-20:2011/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
47	Phụ gia thực phẩm - Nhóm chất làm dày	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-21:2011/BYT

STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tiêu chuẩn/Quy chuẩn giám định
		– Tiêu chuẩn công bố áp dụng
48	Phụ gia thực phẩm - Nhóm chất nhũ hóa	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-22:2011/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
49	Phụ gia thực phẩm - Nhóm chất tạo bọt	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 4-23:2011/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
50	Sữa dạng lỏng	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 5-1:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
51	Sữa dạng bột	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 5-2:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
52	Các sản phẩm phomat Các sản phẩm phomat	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 5-3:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
53	Các sản phẩm chất béo từ sữa	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 5-4:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
54	Sữa lên men	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 5-5:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
55	Nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 6-1:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
56	Các sản phẩm đồ uống không cồn	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản

STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tiêu chuẩn/Quy chuẩn giám định
		lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 6-2:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
57	Đồ uống có cồn	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 6-3:2010/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
58	Giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 8-1:2011/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
59	Giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 8-2:2011/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
60	Các chất được sử dụng để bổ sung Maginesi vào thực phẩm	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 3-5:2011/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
61	Các chất được sử dụng để bổ sung Iod vào thực phẩm	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 3-6:2011/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
62	Muối Iod	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 9-1:2011/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
63	Nước đá dùng liền	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 10:2011/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
64	Thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 9-2:2011/BYT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng



Handwritten signature or mark.

STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tiêu chuẩn/Quy chuẩn giám định
65	Bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng nhựa tổng hợp - <i>An toàn vệ sinh thực phẩm</i>	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - QCVN 12-1:2011/BYT - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
66	Bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng cao su - <i>An toàn vệ sinh thực phẩm</i>	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - QCVN 12-2:2011/BYT - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
67	Bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng kim loại - <i>An toàn vệ sinh thực phẩm</i>	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - QCVN 12-3:2011/BYT - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
68	Bao bì làm bằng thủy tinh, gốm sứ hoặc được tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm - <i>An toàn vệ sinh thực phẩm</i>	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - QCVN 12-4:2015/BYT - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
69	Hương liệu thực phẩm - Các chất tạo hương vani	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - QCVN 19-1:2015/BYT - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
70	Muối các loại: - Muối công nghiệp, muối thực phẩm	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - TCVN 9640:2013 - TCVN 9639:2013 - TCVN 3973:1984 - QCVN 9-1:2011/BYT - QCVN 01-193:2021/BNNT - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
71	Thức ăn chăn nuôi - hàm lượng kháng sinh, hóa dược, vi sinh vật và kim loại nặng tối đa cho phép trong thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh cho gà	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - QCVN 01-10:2009/BNNT - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
72	Thức ăn chăn nuôi - hàm lượng kháng sinh, vi sinh vật và kim loại nặng tối đa cho phép trong	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - QCVN 01-11:2009/BNNT



kg

STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tiêu chuẩn/Quy chuẩn giám định
	thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh cho vịt	– Tiêu chuẩn công bố áp dụng
73	Thức ăn chăn nuôi - hàm lượng kháng sinh, hóa dược, vi sinh vật và kim loại nặng tối đa cho phép trong thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh cho lợn	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 01-12:2009/BNNPTNT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
74	Thức ăn chăn nuôi - hàm lượng kháng sinh, hóa dược, vi sinh vật và kim loại nặng tối đa cho phép trong thức ăn cho bê và bò thịt	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 01-13:2009/BNNPTNT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
75	Cà phê nhân – Các chỉ tiêu vệ sinh an toàn thực phẩm	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 01-26:2010/BNNPTNT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
76	Nhân hạt điều – Các chỉ tiêu vệ sinh an toàn thực phẩm	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 01-27:2010/BNNPTNT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
77	Chè – Quy trình lấy mẫu phân tích chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 01-28:2010/BNNPTNT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
78	Thức ăn chăn nuôi -Các chỉ tiêu vệ sinh an toàn và mức giới hạn tối đa cho phép trong thức ăn chăn nuôi	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 01-78:2011/BNNPTNT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
79	Khảo nghiệm, kiểm định thức ăn chăn nuôi gà	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 01-103:2012/BNNPTNT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
80	Khí thải lò đốt chất thải rắn y tế	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – QCVN 02:2012/BTNMT – Tiêu chuẩn công bố áp dụng

100 CHẤT LƯỢNG

Ky

STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tiêu chuẩn/Quy chuẩn giám định
81	Da và các sản phẩm bằng da (bao gồm các sản phẩm giả da)	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - TCVN 5365:1991 - TCVN 5821:1994 - TCVN 5822:1994 - TCVN 10050:2013 (ISO 5431:2013) - TCVN 10051:2013 (ISO 5432:2013) - TCVN 10052:2013 (ISO 5433:2013) - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
82	Giày, dép các loại: - Giày, dép không thấm nước - Giày, dép, bằng vải, cao su, da thuộc, da tổng hợp, plastic - Giày, dép, mũ dùng trong thể thao Các bộ phận của giày, dép: miếng lót chân, đệm lót chân	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - TCVN 7544:2005 - TCVN 7545:2005 - TCVN 8208:2009 - TCVN 8840:2011 (ISO/TR 20880:2007) - TCVN 8841:2011 - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
83	Các sản phẩm gia dụng bằng thủy tinh: - Bình thủy tinh, lọ thủy tinh các loại, nắp đậy bằng thủy tinh, ruột phích - Các sản phẩm trang trí bằng thủy tinh - Các sản phẩm gia dụng khác bằng thủy tinh	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - TCVN 9036:2011 - TCVN 9101:2011 - TCVN 9171:2012 - TCVN 1838:1976 - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
84	Các sản phẩm từ bột gỗ, giấy, bìa, các tông, hoặc tấm xơ sợi xenlulo: - Giấy in, bìa in các loại - Giấy dán, bìa dán các loại - Giấy than, giấy tự nhân bản - Các tông gợn sóng - Phong bì, bưu thiếp - Thùng, hộp, vỏ chứa, túi xách bằng giấy, bìa, tấm xenlulo, màng xơ sợi xenlulo, - Sổ, sách, tập vở, album và các sản phẩm tương tự bằng giấy hoặc bìa - Các sản phẩm từ bột gỗ, giấy,	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - TCVN 1580 – 1993 - TCVN 5900:2001 - TCVN 5946:2007 - TCVN 5899:2017 - TCVN 6886:2017 - TCVN 7062:2007 - TCVN 7063:2002 - TCVN 9251:2012 - Tiêu chuẩn công bố áp dụng



ly

STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tiêu chuẩn/Quy chuẩn giám định
	bìa, tấm xơ sợi xenlulo	
85	Nhựa và các sản phẩm từ nhựa: - Các loại nhựa: PE, PP, PS, PA, Poly amide, nhựa amino, nhựa phenolic, nhựa polyurethan, silicon, polyme tự nhiên, nhựa tái sinh, các loại nhựa khác, - Hạt nhựa, bột nhựa, resin và dung dịch polyme - Các sản phẩm nhựa: màng nhựa, tấm nhựa, túi nhựa phân huỷ sinh học,	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - TCVN 4500:1988 - TCVN 5819:1994 - TCVN 5820:1994 - TCVN 10103:2013 - TCVN 10105:2013 (ISO 15988:2003) - TCVN 10672-1:2015 (ISO 7391-1:2006) - TCVN 10107:2013 (ISO 17557:2003) - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
86	Cao su và các sản phẩm từ cao su: - Cao su tự nhiên - Cao su tổng hợp - Cao su tái sinh - Cao su lưu hoá - Các loại cao su khác - Các sản phẩm cao su: ống cao su dùng cho máy bơm nước, không khí nén	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - TCVN 2226:1977 - TCVN 2227:1977 - TCVN 2228:1977 - TCVN 3769:2016 - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
87	Găng tay cao su	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - TCVN 6344:2007 (ISO 10282:2002) - ASTM D 3578-05 - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
88	Găng tay khám bệnh sử dụng một lần	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - TCVN 6343-1:2007 (ISO 11193-1:2002, With Amendment 1:2007) - TCVN 6343-2:2007 (ISO 11193-2:2006) - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
89	Bao cao su tránh thai	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - TCVN 6342:2007 (ISO 4074:2002) - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
90	Săm lốp xe đạp, xe máy, ô tô,	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm

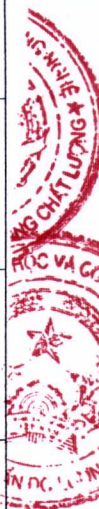


STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tiêu chuẩn/Quy chuẩn giám định
		– TCVN 1591-1:2006 – TCVN 1591-2:2006 – TCVN 5721-1:2002 – TCVN 5721-2:2002 – TCVN 7530:2005 – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
91	Gỗ và các sản phẩm từ gỗ: - Bàn - Ghế - Tủ - Kệ - Giường	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – TCVN 5373:2020 – TCVN 7755:2007 – TCVN 8168-1:2009 – TCVN 9083:2011 (ISO 15206:2010) – TCVN 4358:1986 – TCVN 10314:2015 – TCVN 10315:2015 – TCVN 10316:2015 – TCVN 10575:2014 (ISO 18776:2008, With Amendment 1:2013) – TCVN 11204:2015 (ISO 13608:2014) – TCVN 11574:2016 (ISO 2537:2007) – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
92	Hoá mỹ phẩm các loại: - Xà phòng giặt - Chất tẩy rửa tổng hợp - Chất hoạt động bề mặt và chất tẩy rửa - Bột giặt - Xà phòng gội đầu và tắm dạng lỏng - Thuốc nhuộm tóc - Kem đánh răng - Kem giặt tổng hợp gia dụng - Nước rửa tổng hợp dùng cho nhà bếp - Nước gội đầu - Các loại hoá mỹ phẩm khác	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – TCVN 1557-91 – TCVN 2224-91 – TCVN 2225-91 – TCVN 4728-89 – TCVN 4786-89 – TCVN 5454:1999 – TCVN 5455:1998 – TCVN 5456-91 – TCVN 5457-91 – TCVN 5458-91 – TCVN 5459-91 – TCVN 5460-91 – TCVN 5461-91 – TCVN 5488-91 – TCVN 5489-91 – TCVN 5490-91 – TCVN 5491-91 – TCVN 5492-91



Handwritten signature

STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tiêu chuẩn/Quy chuẩn giám định
		- TCVN 5493-91 - TCVN 5494-91 - TCVN 5495-91 - TCVN 5720:2001 - TCVN 5816:1994 - TCVN 5816:1994/SĐ1:1998 - TCVN 6335:1998 - TCVN 6535:1999 - TCVN 6969:2001 - TCVN 6970:2001 - TCVN 6971:2001 - TCVN 6972:2001 - TCVN 7160:2002 - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
93	Chất lượng còn lại của máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng nhập khẩu	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
94	Máy móc thiết bị, thiết bị điện, điện tử - Chung loại, xuất xứ - Tình trạng, chất lượng - Tính đồng bộ của thiết bị - Tính đồng bộ của dây chuyền (chung loại, số lượng, công suất) - Thông số kỹ thuật đặc trưng	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
95	Vật liệu kim loại - Chất lượng - Chung loại - Mục đích sử dụng	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
96	Nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
97	Giám định số lượng, khối lượng, tình trạng sản phẩm hàng hoá	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - Tiêu chuẩn công bố áp dụng
98	Cốc nguyệt san	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm - Tiêu chuẩn công bố áp dụng



Kg

STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tiêu chuẩn/Quy chuẩn giám định
99	Các sản phẩm hàng tiêu dùng khác (các sản phẩm nhóm 1)	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
100	Các sản phẩm hàng tiêu dùng khác	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
101	Hoá chất công nghiệp	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
102	Bao bì, dụng cụ chứa đựng, bảo quản, tiếp xúc với thực phẩm	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
103	Các sản phẩm gia dụng bằng gốm sứ: - Các sản phẩm gốm sứ dùng trong nông nghiệp: bình, hũ - Các sản phẩm trang trí bằng gốm sứ - Các sản phẩm gia dụng khác bằng gốm sứ	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – Tiêu chuẩn công bố áp dụng
104	Thức ăn chăn nuôi	– Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm – Tiêu chuẩn công bố áp dụng

Ghi chú:

- Đối với những đối tượng giám định thuộc phạm vi điều chỉnh của các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành, Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1 phải tuân thủ các quy định của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực tương ứng trước khi thực hiện./

kg

